

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/HS-ST  
Ngày: 06-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Quàng Văn Minh.

Bà Bạc Thị Kiên.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên;

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Lò Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại Điện Biên; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Đội 12, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn H1 (đã chết) và con bà: Lò Thị P, sinh năm 1967; có vợ: Lương Thị H2, sinh năm 1994 (đã ly hôn năm 2017) và có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2020, tạm giam từ ngày 20/01/2020 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số nhà 06, tổ 11, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

*(Người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt không lý do)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/01/2020, Lò Văn H đi bộ từ nhà ở Đội 12, xã T, huyện Điện Biên đến bản X, xã T1, huyện Điện Biên gặp và mua được một gói nilon màu xanh, miệng gói hàn kín, bên trong có 06 viên Methamphetamine màu hồng và 01

viên nén màu xanh với giá 175.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ), mục đích đem về để sử dụng và bán lại cho người khác. Sau khi mua được, H mang về nhà và lấy ra 01 viên Methamphetamine màu hồng sử dụng hết bằng hình thức hút. Sau đó, H nhét 01 ống nhựa màu cam (dài 10cm, đường kính 01cm) cho số Methamphetamine và viên nén màu xanh còn lại vào trong ống rồi bịt kín hai đầu và cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn T, sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố 11, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến nhà H hỏi mua Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. H đã bán cho T 01 viên Methamphetamine màu hồng với giá 50.000 đồng. Mua được Methamphetamine, T mang ra khu vực đồi phía sau nhà H thuộc đội 12, xã T, huyện Điện Biên sử dụng hết bằng hình thức hút rồi quay trở lại nhà H. Hồi 16 giờ 40 phút ngày 18/01/2020, khi T đi đến phía sau nhà H và H cầm ống nhựa chứa Methamphetamine cùng viên nén màu xanh còn lại đi ra phía sau nhà tìm chỗ định sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại tay phải của H đang cầm 01 đoạn ống nhựa màu cam bịt kín hai đầu, bên trong có 04 viên Methamphetamine khối lượng 0,41 gam và 01 viên nén màu xanh, không phải là chất ma túy có khối lượng 4,1gam chưa kịp sử dụng và bán; thu giữ tại túi quần bên phải H số tiền 50.000 đồng do bán ma túy cho T mà có. Tiến hành kiểm tra đối với T không phát hiện và thu giữ gì.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 132/GĐ-PC09 ngày 23/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của H gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu viên nén màu xanh thu giữ của H gửi giám định; Khối lượng vật chứng thu giữ của H gồm 0,41 gam viên nén màu hồng và 0,1 gam viên nén màu xanh; Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT - VKSHĐB ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Methamphetamine, trích mẫu 0,1 gam gửi

giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,31 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 0,1 gam viên nén màu xanh không pH là chất ma túy đã giám định hết không hoàn lại; 01 ống nhựa màu cam được bịt kín hai đầu có chiều dài 10 x 01cm. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo Lò Văn H hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của bị cáo: Khoảng 15 giờ, ngày 18/01/2020, Lò Văn H đi bộ đến Đội 12, xã T, huyện Điện Gặp và mua được 06 viên Methamphetamine màu hồng và 01 viên nén màu xanh của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) với giá 175.000 đồng mục đích mua về để sử dụng và bán lại cho người khác, sau đó H lấy ra 01 viên để sử dụng. Khoảng 16 giờ cùng ngày có anh Trần Văn T đến hỏi mua 01 viên Methamphetamine với giá 50.000 đồng. Hồi 16 giờ 40 phút cùng ngày H đã bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại có khối lượng 0,41 gam Methamphetamine và 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,1 gam (không phải là ma túy). Bị cáo mua ma túy với mục đích về để sử dụng và bán, đồng thời bị cáo đã bán cho T, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên”. Với hành vi trên thì có đủ căn cứ kết tội bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, được đi học hết lớp 4/12 thì nghỉ học. Năm 2015 lấy vợ và sinh được 01 người con, năm 2017 bị cáo ly hôn. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2009 đến

nay. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu chính từ làm ruộng, bản thân bị cáo sử dụng ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[7]. Nguồn gốc số Methamphetamine thu giữ của bị cáo, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc thái khoảng 35 tuổi, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[8]. Đối tượng Trần Văn T có hành vi mua 01 viên Methamphetamine của bị cáo và đã sử dụng hết. Ngày 12/03/2020, Công an huyện Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25 đối với T, hình thức: Cảnh cáo. Nên HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

[9]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Methamphetamine, trích mẫu 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,31 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 0,1 gam viên nén màu xanh không phải là chất ma túy, đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại; 01 ống nhựa màu cam được bịt kín hai đầu có chiều dài 10 x 01cm. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

[10]. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".  
2. Xử phạt bị cáo Lò Văn H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 18/01/2020.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Methamphetamine, trích mẫu 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,31 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 0,1 gam viên nén màu xanh không phải là chất ma túy, đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại; 01 ống nhựa màu cam được bịt kín hai đầu có chiều dài 10 x 01cm.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

(Vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 08/4/2020).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/5/2020)/.

**Nơi nhận:**

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an h. DB
- Nhà tạm giữ CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- CQĐT CA huyện DB.
- Bị cáo
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh DB.
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ sơ THA.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ      HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Bạc Thị Kiên**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Quàng Văn Minh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ      HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Trần Văn Xuyên**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Lò Thanh Hồng**























